

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

Bản Hướng dẫn chấm có 03 trang

I. Hướng dẫn chung

1. *Thí sinh trả lời theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản như trong Hướng dẫn chấm, thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn quy định.*
2. *Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với Hướng dẫn chấm và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.*
3. *Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 điểm (lẻ 0,25 làm tròn thành 0,50; lẻ 0,75 làm tròn thành 1,0)*

II. Đáp án và thang điểm

Đáp án		Điểm
I. PHẦN CHUNG CHO THÍ SINH CẢ 2 BAN (7,0 điểm)		
Câu 1 (4,0đ)	Trình bày hoàn cảnh kí kết, nội dung và ý nghĩa của Hiệp định Sơ bộ Việt – Pháp (6-3-1946)	
	a) Hoàn cảnh kí kết	
	- Sau khi chiếm đóng các đô thị ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp đề ra kế hoạch tiến ra Bắc nhằm thôn tính cả nước. Pháp điều đình với Chính phủ Trung Hoa Quốc dân đảng kí Hiệp ước Hoa – Pháp.	0,25
	- Hiệp ước Hoa – Pháp đã đặt nhân dân ta đứng trước sự lựa chọn một trong hai con đường: hoặc cầm súng chống Pháp, không cho chúng đổ bộ lên miền Bắc; hoặc hòa hoãn, nhân nhượng Pháp để tránh tình trạng phải đối phó một lúc với nhiều kẻ thù.	1,0
	- Ngày 6-3-1946, thực hiện giải pháp “hòa để tiến”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí với đại diện Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ...	0,25
	b) Nội dung cơ bản	
	- Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam dân chủ cộng hòa là quốc gia tự do, có chính phủ riêng...	0,50
	- Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa thỏa thuận cho 15.000 quân Pháp ra Bắc thay quân Trung Hoa Quốc dân đảng làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật...	0,50
	- Hai bên ngừng mọi cuộc xung đột ở miền Nam..., tạo không khí thuận lợi để đi đến đàm phán chính thức...	0,50
	c) Ý nghĩa	
	- Ta tránh được cuộc chiến đấu bất lợi vì phải chống nhiều kẻ thù cùng một lúc...	0,50
	- Ta có thêm thời gian hòa bình để củng cố chính quyền, chuẩn bị lực lượng mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp về sau.	0,50

Câu 2 (3,0đ)	Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ ở miền Nam Việt Nam ra đời trong hoàn cảnh nào? Âm mưu và thủ đoạn của Mĩ trong việc thực hiện chiến lược này từ năm 1965 đến năm 1968	
	- Sau thất bại của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, Mĩ đẩy mạnh chiến tranh xâm lược miền Nam và mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”.	1,0
	- Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” bắt đầu từ giữa năm 1965, là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng quân Mĩ, quân một số nước đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn...	1,0
	- Dựa vào ưu thế quân sự, Mĩ thực hiện các cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” vào vùng căn cứ kháng chiến của ta, đặc biệt là hai cuộc phản kích mùa khô 1965-1966, 1966-1967...	1,0
II. PHẦN DÀNH CHO THÍ SINH TỪNG BAN (3,0 điểm)		
A. Thí sinh Ban KHTN chọn câu 3a hoặc câu 3b		
Câu 3a (3,0đ)	Trình bày sự kiện thành lập và nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc	
	- Sau Hội nghị I-an-ta, một Hội nghị quốc tế lớn được triệu tập tại Xan Phran-xi-xcô (từ ngày 25-4 đến ngày 26-6-1945) với sự tham gia của đại biểu 50 nước đã thông qua Hiến chương và tuyên bố thành lập tổ chức Liên hợp quốc.	1,0
	- Nguyên tắc hoạt động	
	+ Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.	0,50
	+ Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.	0,50
	+ Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.	0,25
	+ Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.	0,25
	+ Chung sống hòa bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc).	0,50
Câu 3b (3,0đ)	Nêu nội dung cơ bản của những cải cách về chính trị và kinh tế ở Nhật Bản trong giai đoạn 1945-1952	
	a) Về chính trị	
	- Loại bỏ chủ nghĩa quân phiệt và bộ máy chiến tranh. Hiến pháp mới quy định Nhật Bản là một nước quân chủ lập hiến, nhưng thực tế là theo chế độ dân chủ đại nghị tư sản.	0,75
	- Bãi bỏ quyền lực của Thiên hoàng đối với nhà nước... Chính phủ giữ quyền hành pháp do Thủ tướng đứng đầu. Cam kết từ bỏ chiến tranh..., không duy trì quân đội thường trực.	0,75
	b) Về kinh tế, lực lượng Đồng minh thực hiện 3 cuộc cải cách lớn:	
	- Một là, thủ tiêu chế độ kinh tế tập trung, trước hết là giải tán các “Dai-bát-xu” ...	0,50

	- Hai là, cải cách ruộng đất, quy định địa chủ chỉ được sở hữu không quá 3 ha ruộng đất...	0,50
	- Ba là, dân chủ hóa lao động (thông qua và thực hiện các đạo luật về lao động) ...	0,50
B. Thí sinh Ban KHXH-NV chọn câu 4a hoặc câu 4b		
Câu 4a (3,0đ)	Trình bày những nét cơ bản về tình hình kinh tế của Nhật Bản trong những năm 1945-1973	
	a) Giai đoạn 1945-1952	
	- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế Nhật Bản bị tổn thất nặng nề (34% máy móc công nghiệp bị phá hủy...).	0,50
	- Thực hiện 3 cuộc cải cách lớn về kinh tế: thủ tiêu chế độ kinh tế tập trung; cải cách ruộng đất; dân chủ hóa lao động...	0,50
	- Dựa vào nỗ lực của bản thân và viện trợ của Mĩ, đến khoảng những năm 1950-1951, Nhật đã khôi phục được nền kinh tế, đạt mức trước chiến tranh.	0,50
	b) Giai đoạn 1952-1973	
	- Từ năm 1952 đến năm 1960, nền kinh tế Nhật có bước phát triển nhanh.	0,50
	- Từ năm 1960 đến năm 1973, kinh tế Nhật bước vào giai đoạn phát triển “thần kì”.	0,50
	- Từ đầu những năm 70, Nhật Bản trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới (cùng với Mĩ và Tây Âu).	0,50
Câu 4b (3,0đ)	Nêu những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ trong nửa sau thế kỷ XX	
	- Trong lĩnh vực khoa học cơ bản: Loài người đã đạt được những thành tựu hết sức to lớn, những bước phát triển nhảy vọt chưa từng thấy trong các ngành toán học, vật lí học, hóa học, sinh học...	0,50
	- Trong lĩnh vực công nghệ:	
	+ Những công cụ sản xuất mới: máy tính điện tử, máy tự động...	0,50
	+ Những nguồn năng lượng mới: năng lượng mặt trời, năng lượng nguyên tử...	0,50
	+ Những vật liệu mới: chất pôlime, vật liệu siêu sạch, siêu bền...	0,50
	+ Công nghệ sinh học với những đột phá trong công nghệ di truyền, công nghệ tế bào...	0,50
	+ Những tiến bộ trong thông tin liên lạc, trong giao thông vận tải và chinh phục vũ trụ...	0,50

-----Hết-----